

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC LONG
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2018/DS-ST

Ngày 23/5/2018

*V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Ái Nguyên

Bà Nguyễn Hồng Lành

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Vũ Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2018/TLST – DS ngày 24 tháng 01 năm 2018 về việc: “*bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2018/QĐXXST- DS ngày 03 tháng 5 năm 2018, giữa:

- ***Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn B*** – sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp N, thị trấn M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C*** – sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp N, thị trấn M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị H*** – sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp N, thị trấn M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Các đương sự có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/01/2018 và các lời khai tiếp theo trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Văn B trình bày:

Vào ngày 09/7/2017, anh Nguyễn Văn B bị anh Nguyễn Văn C đánh gây thương tích khiến anh B phải nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện P từ ngày 09/7/2017 đến ngày 17/7/2017. Sau đó, anh B đi khám ngoại trú tại bệnh viện X 03 lần vào các ngày 18/7, 25/7 và 04/8/2017. Nay, anh B yêu cầu anh Văn C bồi thường các khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm:

- Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện P từ ngày 09/7 đến ngày 17/7/2017 là 1.700.000đ
 - Tiền xe đi giám định là 200.000đ
 - Tiền thuốc theo toa vé tại Bệnh viện X là 4.800.000đ
 - Tiền xe khám bệnh tại X là 600.000đ
 - Tiền công lao động của người bệnh 10 ngày là 4.000.000đ
 - Tiền công lao động của người nuôi bệnh 10 ngày là 1.000.000đ
 - Tiền tổn thất tinh thần là 6.000.000đ
- Tổng cộng 18.300.000đ.

Ngoài ra, anh B xác định quá trình xô xát thì anh Văn C đã làm hư 01 cái bàn và 02 cái ghế nên yêu cầu anh Văn C bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho vợ chồng anh B là 240.000đ.

Tổng cộng, anh B yêu cầu anh Văn C bồi thường với số tiền 18.540.000đ.

Bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày:

Anh Nguyễn Văn C thừa nhận vào ngày 09/7/2017 do anh nghe vợ kể lại bị anh B nói lời nặng nề nên anh Văn C tức giận và đã đánh anh B gây thương tích. Tại phiên tòa, anh Văn C đồng ý bồi thường cho anh B gồm các khoản: tiền toa vé anh B điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện P là 1.700.000đ, tiền xe giám định 200.000đ, tiền công lao động của anh B trong khoảng thời gian điều trị tại bệnh viện huyện P với mức 200.000đ/ngày; đồng ý bồi thường tiền công lao động cho người nuôi bệnh là 1.000.000đ, đồng ý bồi thường thiệt hại cái bàn với giá 100.000đ. Còn các khoản chi phí do anh B điều trị tại bệnh viện X và tiền xe, tiền tổn thất tinh thần thì anh Văn C không đồng ý bồi thường. Anh Văn C xác định không có gây thiệt hại đối với 02 cái ghế nên không đồng ý bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị H trình bày:

Thống nhất với yêu cầu của anh B, không có ý kiến bổ sung thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long trình bày quan điểm:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với đương sự: từ khi tham gia tố tụng đến nay, các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: căn cứ vào hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự, vào ngày 09/7/2017 anh Nguyễn Văn C dùng bàn nhựa đánh anh Nguyễn Văn B gây thương tích phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện P và Bệnh viện X. Do đó, anh B yêu cầu bồi thường thiệt hại là có căn cứ chấp nhận. Hành vi dùng bàn nhựa và dùng tay đánh vào mặt người khác là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm. Anh Nguyễn Văn C là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật đã gây tổn hại sức khỏe cho anh B. Do đó, anh Văn C có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật. Xét về lỗi, anh Văn C thừa nhận do hai bên có mâu thuẫn và anh là người đánh anh B trước, do đó lỗi hoàn toàn thuộc về anh Văn C.

Các khoản chi phí anh Văn C có nghĩa vụ bồi thường gồm: tiền viện phí tại bệnh viện P 1.700.000đ, tiền xe đi giám định 200.000đ; tiền công lao động của người bệnh 200.000đ x 8 ngày = 1.600.000đ; anh Văn C đồng ý bồi thường tiền công lao động của người nuôi bệnh 1.000.000đ nên được chấp nhận; tiền tổn thất tinh thần được chấp nhận

theo tỷ lệ thương tích của anh B (3%) với số tiền 1.950.000đ; ghi nhận sự tự nguyện của anh Văn C đồng ý bồi thường cái bàn trị giá 100.000đ. Đối với 02 cái ghế nhựa do anh Văn C không thừa nhận có dùng ghế đánh anh B nên không đồng ý bồi thường, anh B thừa nhận có dùng ghế ném anh Văn C nhưng không biết có trúng hay không, anh B không cung cấp tài liệu gì để chứng minh anh Văn C làm hư hỏng 02 cái ghế, do đó không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh B về việc yêu cầu anh Văn C bồi thường 02 cái ghế với giá 140.000đ.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh B: buộc anh Văn C bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh B là 6.550.000đ, buộc anh Văn C bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh B và chị H với số tiền 100.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; sau khi nghe ý kiến phát biểu đề xuất của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trên cơ sở Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 58 ngày 02/11/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, trên cơ sở đơn khởi kiện ngày 23/01/2018 của anh Nguyễn Văn B, Tòa án nhân dân huyện P thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục tố tụng dân sự là phù hợp pháp luật.

[2] Có đủ cơ sở xác định khoảng 20 giờ ngày 09/7/2017, do tồn tại mâu thuẫn từ trước đó nên anh Văn C dùng cái bàn nhựa đánh vào đầu và dùng tay đánh vào mặt anh B khiến anh B bị thương tích phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện P đến ngày 17/7/2017 mới xuất viện. Sau đó tiếp tục điều trị tại bệnh viện X vào các ngày 18/7, 25/7 và ngày 04/8/2017. Theo báo cáo ngày 02/11/2017 của Công an huyện P thì nguyên nhân dẫn đến xô xát là do anh Văn C tức giận anh B nói vợ chồng anh ăn cắp vàng của anh B, khiến anh Văn C tức giận và đã đánh anh B trước.

[3] Xét thấy, anh Văn C dùng bàn nhựa và dùng tay đánh vào mặt người khác là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm. Khi thực hiện hành vi thì anh Văn C là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, dẫn đến hậu quả khiến anh B bị tổn hại sức khỏe. Xét về lỗi, anh Văn C thừa nhận do hai bên có mâu thuẫn và anh là người đánh anh B trước, do đó lỗi hoàn toàn thuộc về anh Văn C. Do đó, anh Văn C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi của mình gây ra theo quy định của pháp luật.

[4] Tại giấy chứng nhận thương tích số 51 ngày 18/7/2017 của Bệnh viện đa khoa huyện P xác định tình trạng lúc vào viện của anh B gồm: vết thương má (T) 1,5cm, sưng bầm xung quanh 2 x 3 cm, sưng nề tháp mũi, máu đọng niêm mạc mũi (T), trầy xước góc đỉnh trán (P) 3 x 3cm, trầy da sau khuỷu tay (P) 0,5cm x 1,5cm. Sau khi xuất viện ngày 17/7/2017, do vết thương chưa bình phục nên anh B tiếp tục đi khám và điều trị ngoại trú tại các cơ sở y tế tuyến trên để bình phục thương tích là phù hợp. Tại phiên tòa, anh Văn C đồng ý bồi thường cho anh B gồm các khoản: tiền toa vé điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện P là 1.700.000đ, tiền y chứng 100.000đ, tiền xe giám định 200.000đ, tiền công lao động của anh B trong khoảng thời gian điều trị tại bệnh viện huyện P với

mức 200.000đ/ngày; đồng ý bồi thường tiền công lao động cho người nuôi bệnh là 1.000.000đ, đồng ý bồi thường thiệt hại cái bàn với giá 100.000đ. Xét thấy việc anh Văn C tự nguyện bồi thường các khoản nêu trên cho anh B là phù hợp với yêu cầu của anh B, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Tại phiên tòa, anh B trình bày ngoài các hóa đơn, chứng từ đã giao nộp cho Cơ quan điều tra thì anh B không còn cung cấp thêm hóa đơn, chứng từ nào khác. Xét các khoản chi phí trên các hóa đơn chứng từ do anh B cung cấp theo quy định tại Điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật dân sự và mục 1 phần II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại; Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.

Các khoản chi phí hợp lý được chấp nhận gồm:

- Tiền toa vé điều trị tại bệnh viện X: chấp nhận việc anh B đi khám 02 lần vào ngày 18/7/2017 và ngày 25/7/2017 (không chấp nhận lần đi khám ngày 04/8/2017 là do bệnh lý) là 1.846.336đ.

- Tiền xe từ P đến Q đi và về là 100.000đ/vé x 04 vé = 400.000đ.

- Tiền công lao động người bệnh từ ngày 09/7/2017 đến ngày 17/7/2017 là 09 ngày, cộng 02 ngày đi tái khám là 11 ngày, nhưng anh B chỉ yêu cầu bồi thường 10 ngày nên chỉ tính 10 ngày x 200.000đ/ngày = 2.000.000đ.

- Khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần 50 tháng lương tối thiểu tại thời điểm xét xử là 1.300.000đ/tháng được tính trên tỷ lệ thương tích của anh B 03% (theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 204 ngày 19/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu) là 1.300.000đ x 50 tháng x 3% = 1.950.000đ.

[6] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm: anh Văn C thừa nhận dùng cái bàn nhựa đánh anh B khiến cái bàn bị hư hỏng nên anh Văn C đồng ý bồi thường giá trị cái bàn. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, anh B và anh Văn C thống nhất xác định cái bàn bị hư hỏng có giá trị theo giá thị trường là 100.000đ/cái. Xét lời trình bày của anh Văn C đồng ý bồi thường giá trị cái bàn là 100.000đ là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, anh Văn C không thừa nhận có gây thiệt hại đối với 02 cái ghế. Anh B xác định có dùng một cái ghế để ném anh Văn C nhưng không biết có trúng hay không. Tại phiên tòa, anh B không xác định được 02 cái ghế bị hư hỏng là do ai gây ra nhưng do anh Văn C đánh anh nên anh B yêu cầu anh Văn C bồi thường. Quá trình tố tụng, Tòa án đã yêu cầu anh B cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh anh Văn C gây thiệt hại 02 cái ghế nhưng anh B không

cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại khoản 1 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định “*Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp*” và hậu quả của việc không cung cấp được chứng cứ được quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự “*Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc*”. Anh B là người khởi kiện thì phải có nghĩa vụ chứng minh nhưng không chứng minh được, do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở không chấp nhận yêu cầu của anh B về việc yêu cầu anh Văn C bồi thường thiệt hại 02 cái ghế với số tiền 140.000đ là phù hợp.

[7] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu của anh B, buộc anh Văn C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh B với số tiền 9.196.336đ và bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh B và chị H với số tiền 100.000đ. Không chấp nhận yêu cầu của anh B về việc yêu cầu anh Văn C bồi thường thiệt hại đối với 02 cái ghế với số tiền 140.000đ.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nhưng chưa phù hợp như Hội đồng xét xử nhận định nêu trên nên chỉ chấp nhận một phần quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên.

[9] *Về án phí*: buộc anh Văn C nộp án phí dân sự có giá ngạch 5% trên trị giá số tiền bồi thường là $9.296.336đ \times 5\% = 464.816đ$.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch buộc anh B nộp 300.000đ đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản không được chấp nhận, anh B đã dự nộp 150.000đ theo biên lai số 0010495 ngày 23/01/2018 được chuyển thu án phí 150.000đ, buộc anh B nộp thêm 150.000đ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 91, 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng khoản 2 Điều 357, Điều 584, 585, 586, 589, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;
- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn B:

Buộc anh Nguyễn Văn C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Văn B với số tiền 9.196.336đ (chín triệu một trăm chín mươi sáu ngàn ba trăm ba mươi sáu đồng).

Buộc anh Nguyễn Văn C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh Nguyễn Văn B và chị Phan Thị H với số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn B về việc đòi anh Nguyễn Văn C bồi thường giá trị 02 cái ghế với số tiền 140.000đ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: buộc anh Nguyễn Văn C nộp 464.816đ.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch buộc anh B nộp 300.000đ đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản không được chấp nhận, anh B đã dự nộp 150.000đ theo biên lai số 0010495 ngày 23/01/2018 được chuyển thu án phí 150.000đ, buộc anh B nộp thêm 150.000đ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3/ Án xử sơ thẩm công khai có mặt các đương sự, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lư Trường Lâm